

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 369/2019/HS-PT

Ngày: 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Duy Thuần

2. Bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 387/2019/TLPT-HS, ngày 04/12/2019 đối với bị cáo Y P Byă, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST, ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y P Byă**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn T, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Niê (đã chết) và bà H Y Byă, sinh năm 1948; bị cáo có vợ là H P Niê Kđăm, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị X - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bị hại: Ông Y B Mlô, sinh năm 1968 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị H’ N Niê, sinh năm 1993. Địa chỉ: xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y P Byă đã được học và cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Trưa ngày 18/5/2019, sau khi đi dự đám cưới và có uống rượu, Y P Byă về nhà tại Buôn T, xã K, huyện M để ngủ. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Y P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47G1-084.xx chở bạn là Lương Quốc K ngồi phía sau, đi từ nhà ở Buôn T, xã K, huyện M ra Quốc lộ 26, khi đến đoạn đường cách cổng chào Buôn T, xã K khoảng 07m, thì Y P phát hiện xe mô tô biển kiểm sát 47M4-09xx do ông Y B Mlô điều khiển đang lưu thông ngược lại theo hướng từ Quốc lộ 26 vào Buôn T và đi bên trái đường theo hướng đi. Y P đã điều khiển xe sang phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo để tránh, thì ông Y B Mlô lại điều khiển xe về bên phải theo hướng đi, nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm sát 47M4-09xx do ông Y B Mlô điều khiển, dẫn đến tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, Y P Byă và gia đình của Y B Mlô nghĩ là chỉ bị thương nhẹ nên tự thỏa thuận giải quyết, không báo cho cơ quan chức năng mà tự ý di chuyển các phương tiện khỏi hiện trường. Cả Y P Byă và Y B Mlô đều bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện M. Sau đó Y B Mlô được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa TN, đến khoảng 14 giờ ngày 19/5/2019 thì tử vong.

Ngày 20/5/2019, sau khi nhận được tin báo của Công an xã K, huyện M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn nói trên theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm bê tông nhựa rộng 4,30m, tương đối bằng phẳng, không có hệ thống biển báo giao thông và vạch kẻ sơn để phân chia làn đường. Lề đường hai bên bằng đất, theo hướng từ quốc lộ 26 vào Buôn T, xã K lề đường bên phải rộng 1,10m, lề đường bên trái rộng 1,0m.

Theo hướng từ quốc lộ 26 vào Buôn T, xã K chọn trụ cổng phía bên phải cổng chào Buôn T làm mốc cố định và mép đường nhựa bên phải làm chuẩn để đo đến vị trí các phương tiện và dấu vết, hiện trường thể hiện: Vị trí phương tiện:

- Xe mô tô 2 bánh BKS 47 G1-084.xx (ký hiệu PT1): sau tai nạn PT1 nằm ngã nghiêng sang phải trên mặt đường. Đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước PT1 đến mép đường chuẩn dài 1,0m; từ hình chiếu tâm trục bánh sau của PT1 và đến mép đường chuẩn và điểm cố định lần lượt dài 1,45m và 4,9m.

- Xe mô tô 2 bánh BKS 47 M4-09xx (ký hiệu là PT2): Sau tai nạn PT2 nằm ngã nghiêng sang bên phải trên lề đất bên phải theo hướng mép đường chuẩn. Đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước PT2 đến mép đường chuẩn dài 0,50m; trục bánh sau PT2 nằm trên với mép đường chuẩn. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước của PT1 đến hình chiếu tâm trục bánh sau của PT2 dài 2,40m.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, ghi nhận dấu vết, khám nghiệm phương tiện, thu thập lời khai của người có liên quan, người làm chứng và kết quả thực nghiệm điều tra xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa PT1 và PT2 (tương ứng trên mặt đường được ký hiệu là A) nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ quốc lộ 26 vào Buôn Tai. Từ A đến mép đường chuẩn, đến hình chiếu tâm trục bánh trước PT1 và đến hình chiếu tâm trục bánh sau PT2 lần lượt dài 0,40m; 1,15m và 1,3m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 227/GĐHS ngày 24/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Y B Mlô là do: Chấn thương sọ não nặng/ Đa thương tích/Tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm ngày 18/5/2019 của bệnh viện đa khoa huyện M, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lượng Ethanol trong máu của Y P Byă là 2,46; tức nồng độ cồn là 2,46gam/01 lít máu, tương đương 246 miligam/100mililit máu (vượt 4,92 lần so với mức cho phép là 50miligam/100mililit máu).

Kết quả xét nghiệm ngày 18/5/2019 của Bệnh viện đa khoa huyện M, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Lượng Ethanol trong máu của Y B Mlô là 7,64; tức nồng độ cồn là 7,64gam/01 lít máu, tương đương 764 miligam/100mililit máu (vượt 15,28 lần so với mức cho phép là 50miligam/100mililit máu).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk, thì chi phí thay mới, sửa chữa thiệt hại của 02 xe mô tô biển kiểm soát 47G1-084.xx và biển kiểm soát 47M4-09xx là 360.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Y P Byă phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Y P Byă 01 năm 9 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/10/2019 bị cáo Y P Byă có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y P Byă vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y P Byă về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường

bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật. Về mức hình phạt 01 năm 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, việc buộc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; hiện nay bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt. Xử phạt bị cáo Y P Byă 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã được gia đình người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên khả năng hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không tranh luận, bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Y P Byă tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/5/2019, Y P Byă điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47G1-084.xx trong tình trạng đã uống rượu vào trưa ngày 18/5/2019 tại đám cưới, chở phía sau là Lương Quốc K lưu thông trên đường hướng từ Buôn T, xã K, huyện M đi ra Quốc lộ 26, khi đến đoạn đường gần cổng chào Buôn T thì bị cáo phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 47M4-09xx do ông Y B Mlô điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại và đi bên trái đường theo hướng đi, nên bị cáo đã điều khiển xe sang phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo để tránh, thì ông Y B Mlô lại điều khiển xe về bên phải theo hướng đi, nên hai xe đã va chạm với nhau gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Y B Mlô tử vong. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều

khắc xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi và trong tình trạng có sử dụng rượu. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y P Byă về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Y P Byă, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, việc buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo đã tự nguyện lo toàn bộ chi phí mai táng người bị hại và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng, đã được gia đình bị hại làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; đồng thời nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi của người bị hại và tham gia giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá 15,28 lần mức cho phép. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y P Byă, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Y P Byă phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Y P Byă 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Y P Byă cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y P Byă không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện M' Đrăk;
- VKSND huyện M' Đrăk;
- Công an huyện M' Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã K, huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình